

Số: 13 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 05 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc thu hồi đất thuê của Công ty TNHH MTV Hưng Lộc, đồng thời cho Công ty TNHH Hoàng Ân thuê đất để tiếp tục kinh doanh sản xuất gạch

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 906/TTr-STNMT ngày 29/12/2021.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi diện tích 8.019,5 m<sup>2</sup> (Tám nghìn, không trăm mười chín phẩy năm mét vuông) đất thuê của Công ty TNHH MTV Hưng Lộc, đồng thời cho Công ty TNHH Hoàng Ân thuê đất với diện tích 7.586,7 m<sup>2</sup> (Bảy nghìn, năm trăm tám mươi sáu phẩy bảy mét vuông), sau khi đã trừ 432,8 m<sup>2</sup> đất thuộc hành lang bảo vệ đường bộ, để tiếp tục kinh doanh sản xuất gạch, cụ thể như sau:

1. Khu đất tọa lạc tại: Ấp 9, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.
2. Vị trí, ranh giới khu đất: Được thể hiện theo Sơ đồ thửa đất tỷ lệ 1/1.000 tại trang 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (viết tắt là GCNQSD đất) số vào sổ CT 03139 (số seri BI 285248) do UBND tỉnh cấp ngày 28/3/2013 và Đo đạc chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 102-2021 tỷ lệ 1/2.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện ngày 23/11/2021.
3. Mục đích sử dụng đất: Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp.
4. Hình thức sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.
5. Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 09/9/2058.
6. Nguồn gốc đất: Thuộc quyền sử dụng của Công ty TNHH MTV Hưng Lộc, đã được UBND tỉnh cho thuê đất và cấp GCNQSD đất số vào sổ CT 03139 (số seri BI 285248) ngày 28/3/2013 (Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 28/3/2013). Công ty TNHH Hoàng Ân đã mua tài sản gắn liền với đất thuê của Công ty TNHH MTV Hưng Lộc theo Hợp đồng mua bán tài sản gắn liền với đất số công chứng 008391, quyển số 03/2021 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng Vi Văn Tiến, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước chứng nhận ngày 15/6/2021.
7. Giá thuê đất: Do cơ quan có thẩm quyền xác định.
8. Tài sản gắn liền với đất: Nhà máy sản xuất gạch tuynel (Có biểu chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Sau khi có Quyết định, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai:
  - a) Lập hồ sơ xác định thông tin địa chính về thửa đất và tài sản gắn liền với đất gửi đến cơ quan có thẩm quyền để xác định nghĩa vụ tài chính mà Công ty TNHH MTV Hưng Lộc và Công ty TNHH Hoàng Ân phải nộp.
  - b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan bàn giao đất ngoài thực địa và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh Bình Phước phối hợp với các cơ quan có liên quan thông báo các khoản nghĩa vụ tài chính mà Công ty TNHH MTV Hưng Lộc và Công ty TNHH Hoàng Ân phải nộp.

3. Công ty TNHH MTV Hưng Lộc:

a) Đến Sở Tài nguyên và Môi trường ký thanh lý Hợp đồng thuê đất.

b) Nộp tiền thuê đất trả tiền hàng năm đến ngày có Quyết định thu hồi đất (nếu có) và nộp các khoản nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.

4. Công ty TNHH Hoàng Ân:

a) Đến Sở Tài nguyên và Môi trường để ký Hợp đồng thuê đất, chấp hành đúng các quy định về quản lý và sử dụng đất.

b) Nộp tiền thuê đất và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo đơn vị chuyên môn đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Công thương, Thông tin và Truyền thông, Cục Thuế tỉnh Bình Phước; Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh, Chủ tịch UBND xã Lộc Hưng, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Hưng Lộc, Giám đốc Công ty TNHH Hoàng Ân và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P.KT;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.(Trung) AC

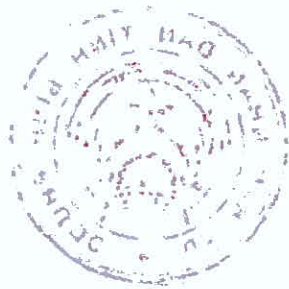
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHỤ CHỦ TỊCH**



*Huỳnh Anh Minh*





**DANH MỤC CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH TUYNEL GẮN  
LIỀN VỚI ĐẤT THUÊ CÔNG TY TNHH HOÀNG ÂN  
NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG TỪ CÔNG TY TNHH MTV HÙNG LỘC**

(Kèm theo Quyết định số 13 /QĐ-UBND ngày 05/01/2022 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn (m <sup>2</sup> )	Kết cấu chủ yếu	Cấp công trình	Số tầng	Năm HT xây dựng	Thời hạn sở hữu
1	Nhà che lò gạch	990	990	Cột, kèo, xà gỗ bằng thép; mái lợp tôn; nền bê tông.	IV (loại 1)	01	-/-	-/-
2	Nhà máy	288	288	Cột, kèo, xà gỗ bằng thép; mái lợp tôn; nền bê tông.	IV (loại 2)	01	-/-	-/-
3	Nhà ở công nhân 1	133,01	133,01	Tường xây gạch; mái lợp tôn; nền xi măng.	IV (loại A)	01	-/-	-/-
4	Nhà ở công nhân 2	114,40	114,40	Tường xây gạch; mái lợp tôn; nền xi măng.	IV (loại A)	01	-/-	-/-
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.525,41</b>	<b>1.525,41</b>					

